

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST.

Ngày: 23-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngân;

2. Bà Trần Thị Ngọc Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Phạm Thị Triều Mến, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 08/02/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm 1985, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị Thu T và 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 31/12/2007, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 778/2007/HSST, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2008 và nộp án phí; bị cáo được tại ngoại điều tra; có mặt.

Bị hại: Đàm Anh T, sinh năm 1980; trú tại: Khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đỗ Thúy V, sinh năm 1982; trú tại: Khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 3/2020 đến ngày 14/4/2020, Trần Văn C nhiều lần đến cửa hàng bán đồ dùng điện, nước thuộc khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương của Đàm Anh T để mua hàng hóa và thiếu nợ T số tiền 5.118.000 đồng. T nhiều lần yêu cầu C trả tiền nhưng C chưa trả nên T và C xảy ra mâu thuẫn.

Khoảng 10 giờ ngày 22/4/2020, T điều khiển xe ô tô hiệu Kia Cerato, màu đen, biển số 61A – 466.58 đến nhà C cạnh đường D4 khu dân cư thuộc khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để đòi nợ. Khi đến nhà C, T đậu xe ô tô biển số 61A – 466.58 trên làn đường bên phải theo hướng từ đường N3 đến đường N4, đối diện nhà của C cách khoảng 6 -7m, rồi lấy một cây gậy bóng chày màu đen đi vào nhà C. Lúc này, C đang đứng trong phòng khách, T yêu cầu C trả tiền nhưng do C nói chưa có tiền trả nên T tức giận chửi bới, rồi cầm gậy bóng chày đập vỡ mặt bàn làm bằng viên gạch bông có diện tích 60cm x 60cm. C lao vào giằng co cây gậy bóng chày với T ra đến vỉa hè phía trước nhà C thì cây gậy văng ra, cả hai người lao vào đánh nhau bằng tay không. Một lúc sau, ông Phạm Văn L (sinh năm 1966, HKTT: Số 223, đường số 12, phường B, quận Bình T, thành phố Hồ Chí Minh) là hàng xóm của C đến can ngăn nên hai người buông nhau ra.

Sau đó, C đứng trên vỉa hè phía trước nhà C, còn T đi ra chỗ đậu xe ô tô biển số 61A – 466.58. T vừa mở cửa xe ô tô phía trước bên trái vừa nói “tao cho mày 5 triệu đó, tao chém chết mẹ mày”, rồi bước vào xe đóng cửa lại. Thấy vậy, C lấy cục gạch để trong chậu cây phía trước nhà cầm trên tay phải chạy ra đứng chặn phía trước đầu xe ô tô biển số 61A – 466.58, mặt của C hướng về phía đầu xe chửi và thách thức T. Lúc này, ông L cũng đang đứng trước đầu xe ô tô biển số 61A – 466.58, đứng song song với C cùng cách đầu xe khoảng 02 mét. T ngồi trong xe khoảng 05 phút, thấy C không né ra nên T nổ máy xe rồi chạy thẳng về phía trước thì ông L nhảy vào lề đường phía bên trái của ông L tránh, còn C do đang tức giận T và sẵn cầm gạch trên tay phải nên C đạp chân lên biển số xe ô tô, rồi nhảy lên nằm sấp trên nắp capô xe phía trước, tay trái C nắm lấy cần gạt nước, tay phải C cầm cục gạch đập một cái vào kính chắn gió phía trước làm bể kính. Lúc này, T vẫn điều khiển xe chạy, còn C tiếp tục dùng tay phải cầm gạch đập tiếp một cái vào kính chắn gió phía trước bên trái làm kính bị bể. T vẫn cho xe chạy tiếp thì C ngã ra phía sau xe rơi xuống đất bị thương tích ở đầu. Sau đó, C được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu, còn T điều khiển xe

bỏ đi. Khoảng 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an phường Mỹ Phước đến xác định hiện trường, mời T về trụ sở làm việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 79 ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của thị xã Bến Cát, kết luận: Phần hư hại 01 (một) kính chắn gió phía trước xe ô tô hiệu Kia Cerato biển số 61A – 466.58 trị giá 7.212.000đ (bảy triệu hai trăm mười hai nghìn đồng).

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 267/2020/GĐPY ngày 11/6/2020 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Dương, kết luận: Trần Văn C bị chấn thương đầu sừng chằm phải, máu tụ ngoài màng cứng hồ sau phải, nứt sọ chằm phải; chấn thương đầu gối phải, xây xước da lưng, tay phải, đã lành, không còn vết tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 10% (mười phần trăm).

Ngày 27/11/2020, Trần Văn C đã bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 61A – 466.58 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đỗ Thúy V với số tiền là 18.760.000đ (mười tám triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng). Cùng ngày, bà V và T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Chung.

Đối với hành vi Đàm Anh T gây thương tích cho Trần Văn C: Ngày 23/7/2020, C nộp đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự; ngày 05/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định khởi tố vụ án số 208 và Quyết định khởi tố bị can số 402 đối với Đàm Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bút lục 109 - 118). Ngày 16/12/2020, C nộp đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01/QĐ-VKSBC và Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 01/QĐ-VKSBC ngày 16/12/2020 đối với bị can Đàm Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với hành vi T cầm gậy bóng chày đập vỡ mặt bàn làm bằng viên gạch bông có diện tích 60cm x 60cm của Trần Văn C, do viên gạch bông này đã cũ, không có giá trị và C không yêu cầu giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi này.

Cáo trạng số 12/CT-VKS-BC ngày 05/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã quyết định truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo C từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát và cũng không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo biết lỗi, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện lao động nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn thực hiện, thể hiện bản chất hung hãn, liều lĩnh và xem thường pháp luật.

[2.3] Hành vi dùng tay phải cầm cục gạch đập nhiều cái vào kính chắn gió phía trước xe ô tô biển số 61A – 466.58 làm bể kính với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 7.212.000 đồng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản Cáo trạng số 12/CT-VKSBC ngày 05/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại có một phần lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại và còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xuất phát từ hành vi trái pháp luật của bị hại dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, tài sản thiệt hại không lớn, tính chất và mức độ hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, chấp nhận mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo đã bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 61A – 466.58 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Đỗ Thúy V với số tiền là 18.760.000 đồng. Bà V và bị hại T không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu). Thời hạn thử thách tính từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Văn Chung phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Kim Lý

Nguyễn Văn Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phương